**PHỤ LỤC IV**

MỨC PHÍ BẢO HIỂM, MỨC KHẤU TRỪ BẢO HIỂM BẮT BUỘC TRÁCH NHIỆM NGHỀ NGHIỆP TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG*(Kèm theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ)*

1. Đối với các công trình xây dựng có giá trị dưới 1.000 tỷ đồng và không thuộc các loại công trình xây dựng đê, đập, cảng, bến cảng, cầu cảng, bến tàu, đập chắn sóng và các công trình thủy lợi; các công trình xây dựng sân bay, máy bay, vệ tinh, không gian; các công trình sửa chữa và đóng tàu; các công trình xây dựng năng lượng trên biển và dưới nước; các dự án xe lửa, xe điện, tàu tốc hành và dự án ngầm dưới đất, hầm mỏ:

a) Mức phí bảo hiểm (Chưa bao gồm thuế GTGT):

Phí bảo hiểm đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) của giá trị hợp đồng tư vấn, cụ thể theo bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giá trị hợp đồng tư vấn**      **Giá trị công trình xây dựng** | **Đến 10 tỷ đồng** | **Trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng** | **Trên 20 tỷ đồng đền 40 tỷ đồng** | **Trên 40 tỷ đồng đến 60 tỷ đồng** | **Trên 60 tỷ đồng đến 80 tỷ đồng** |
| Dưới 40 tỷ đồng | 1,20% | 1,52% | - | - | - |
| Trên 40 tỷ đồng đến 60 tỷ đồng | 0,85% | 1,12% | 1,19% | - | - |
| Trên 60 tỷ đồng đến 80 tỷ đồng | 0,80% | 1,05% | 1,16% | 1,27% | - |
| Trên 80 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng | 0,75% | 0,95% | 1,07% | 1,18% | 1,34% |
| Trên 100 tỷ đồng đến 120 tỷ đồng | 0,70% | 0,88% | 0,99% | 1,11% | 1,25% |
| Trên 120 tỷ đồng đến 160 tỷ đồng | 0,65% | 0,85% | 0,94% | 1,10% | 1,22% |
| Trên 160 tỷ đồng đến 200 tỷ đồng | 0,60% | 0,76% | 0,85% | 0,95% | 1,07% |
| Trên 200 tỷ đồng đến 400 tỷ đồng | 0,51% | 0,66% | 0,76% | 0,85% | 0,95% |
| Trên 400 tỷ đồng đến 600 tỷ đồng | 0,44% | 0,60% | 0,66% | 0,76% | 0,85% |
| Trên 600 tỷ đồng đến 1.000 tỷ đồng | 0,41% | 0,57% | 0,60% | 0,69% | 0,82% |

b) Mức khấu trừ:

Mức khấu trừ bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng được tính bằng 1% giá trị hợp đồng tư vấn hoặc 100 triệu đồng, tùy theo số nào lớn hơn.

2. Đối với các công trình xây dựng có giá trị từ 1.000 tỷ đồng trở lên hoặc giá trị hợp đồng tư vấn trên 80 tỷ đồng hoặc các công trình không áp dụng mức phí bảo hiểm theo quy định tại khoản 1 Phụ lục này: Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 45 Nghị định này.